

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp hệ thống phẫu thuật nội soi lần 2.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp hàng hóa: ≤ 04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Loại hợp đồng: Trọn gói
5. Địa điểm thực hiện: Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM
- Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 16 giờ, ngày 25/11/2024
9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:
 - Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;
 - Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Lầu 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM.

Người liên hệ: Nguyễn An Duy Số điện thoại: 0985.719.324

10. Yêu cầu khác:
Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:
 - + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
 - + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
 - + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa.Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (K18-190-naduy) (02).

TU. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ



Nguyễn Hữu Thịnh



Handwritten signature

PHỤ LỤC 1 – DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 6243/BVĐHYD-VTTB ngày 13/11/2024)

TT	Tên danh mục mời chào giá	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hệ thống phẫu thuật nội soi 2D và các bộ dụng cụ			
1.1	Hệ thống phẫu thuật nội soi 2D	Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm	Hệ thống	03
1.2	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi tổng quát	Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm	Bộ	01
1.3	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi béo phì	Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm	Bộ	01
1.4	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi tim	Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm	Bộ	01
2	Hệ thống phẫu thuật nội soi 2D có tính năng nhuộm huỳnh quang ICG và các bộ dụng cụ			
2.1	Hệ thống phẫu thuật nội soi 2D có tính năng nhuộm huỳnh quang ICG	Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm	Hệ thống	02
2.2	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi tổng quát	Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm	Bộ	02

PHỤ LỤC 2 – CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG KỸ THUẬT CƠ BẢN

(Kèm theo Công văn số 6243./BVĐHYD-VTTB ngày 13./11./2024.)

1. HỆ THỐNG PHẪU THUẬT NỘI SOI 2D VÀ CÁC BỘ DỤNG CỤ

1.1. HỆ THỐNG PHẪU THUẬT NỘI SOI 2D

1.1.1. Cấu hình cung cấp cho 01 hệ thống:

- Bộ xử lý hình ảnh: 01 bộ
- Nguồn sáng: 01 cái
- Màn hình chuyên dụng: 01 cái
- Đầu camera: 01 cái
- Máy bơm khí CO2: 01 cái
- Xe đặt máy nội soi: 01 cái
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt + tiếng Anh: 01 bộ

1.1.2. Chỉ tiêu kỹ thuật:

Hệ thống phẫu thuật nội soi 2D với hình ảnh 4K

Bộ xử lý hình ảnh

- Bộ xử lý kết nối được với camera 2D
- Cho ra hình ảnh 4K khi kết hợp với màn hình 4K và đầu camera 2D
- Ghi/chụp hình ảnh lên USB (tích hợp hoặc tách rời)
- Chụp hình với độ phân giải 4K ở định dạng JPEG,...
- Ghi Video với độ phân giải 4K ở định dạng MPEG-4,...
- Có chế độ tăng cường tương phản hoặc có khả năng điều chỉnh độ tương phản của ảnh
- Điều chỉnh cân bằng trắng
- Độ phân giải $\geq 3840 \times 2160$ pixel
- Cổng tín hiệu ra: DVI, SDI, ...
- Có ≥ 01 cổng USB
- Phóng đại $\geq 1.5x$, điều chỉnh được

Nguồn sáng

- Bóng đèn: LED
- Tuổi thọ bóng đèn: ≥ 10.000 giờ
- Điều chỉnh cường độ sáng tự động
- Tính năng tự kiểm tra và báo động khi có tình trạng quá nhiệt
- Nhiệt độ màu: $\geq 5600K$

- Có các tính năng báo động khi có lỗi xảy ra

Màn hình chuyên dụng

- Loại: màn hình y tế 2D
- Màn hình LCD, LED hoặc cao cấp hơn
- Độ phân giải: $\geq 3840 \times 2160$ pixel
- Kích thước: ≥ 30 inches
- Góc nhìn $\geq 178^\circ$
- Khoảng cách điểm ảnh $\leq (0,185 \text{ mm} \times 0,185 \text{ mm})$
- Tín hiệu đầu vào tối thiểu có DVI, SDI, HDMI, ...

Đầu camera

- Sử dụng cảm biến ảnh 4K, chip CMOS $\geq 1/3$ inches
- Hiển thị hình ảnh với độ phân giải $\geq 3840 \times 2160$ pixel
- Có ≥ 2 phím chức năng đầu camera
- Có chức năng bật/tắt nguồn sáng trên đầu camera
- Đầu camera có thể ngâm hoặc tiết trùng bằng khí gas/plasma
- Có đầu nối tích hợp để nối ống soi
- Có vòng điều chỉnh nét trực tiếp trên đầu camera

Máy bơm khí CO2

- Có chức năng làm ấm khí
- Việc bơm khí vào ổ bụng được điều chỉnh bằng điện tử và hoàn toàn tự động
- Có thể dùng bình gas CO2 ngay tại chỗ hoặc dùng khí CO2 trung tâm. Máy hiển thị thông tin khí CO2.
- Máy hiển thị tất cả các thông tin và báo động bằng âm thanh với mức âm thanh điều chỉnh được khi nguồn CO2 có sự cố
- Lưu lượng bơm: 0 - ≥ 50 lít/phút
- Áp lực bơm: ≤ 1 - ≥ 30 mmHg

Xe đặt máy nội soi

- Tích hợp ≥ 06 ổ cắm điện
- Có giá treo màn hình
- Bánh xe đôi, ≥ 2 bánh có khóa
- Giá treo ống soi
- Kệ đỡ máy

1.2. Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi tổng quát

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Ống kính soi quang học 30 độ	Ống kính soi quang học: - Hướng nhìn 30 độ - Đường kính 10 mm - Chiều dài làm việc 31 - 33 cm - Có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
2.	Dây dẫn sáng	Dây dẫn sáng có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
3.	Trocar 12 - 13.5mm	Trocar tron: - Sử dụng với dụng cụ đường kính 12 mm - Đầu nhọn - Vỏ ngoài tron có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Bộ	1
4.	Trocar 10 - 11mm, loại tù	Trocar tron: - Sử dụng với dụng cụ đường kính 10 mm - Đầu tù - Vỏ ngoài tron có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Bộ	2
5.	Trocar 10 - 11 mm, loại nhọn	Trocar tron: - Sử dụng với dụng cụ đường kính 10 mm - Đầu nhọn - Vỏ ngoài tron có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Bộ	1
6.	Trocar 5 - 6mm, loại nhọn	Trocar tron: - Sử dụng với dụng cụ đường kính 5 mm - Đầu nhọn - Vỏ ngoài tron có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Bộ	3

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
7.	Nút giảm dùng cho trocar	Nút giảm dùng cho trocar: - Đường kính giảm xuống 5 mm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	2
8.	Van trong cho trocar 12 - 13.5 mm	Van trong cho trocar 12 - 13.5 mm, vô trùng, dùng một lần Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	100
9.	Van trong cho trocar 10 - 11 mm	Van trong cho trocar 10-11 mm, vô trùng, dùng một lần Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	100
10.	Van trong cho trocar 5 - 6 mm	Van trong cho trocar 5-6 mm, vô trùng, dùng một lần Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	100
11.	Tay cầm không khóa, đơn cực	Tay cầm không khóa: - Bằng nhựa, cách điện - Có chân cắm đốt điện đơn cực Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	7
12.	Tay cầm có khóa, đơn cực	Tay cầm có khóa: - Bằng nhựa, cách điện - Có khóa - Có chân cắm đốt điện đơn cực Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
13.	Vỏ ngoài, loại đơn cực	Vỏ ngoài - Bằng kim loại - Có bọc cách điện - Cỡ 5 mm - Dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	8
14.	Lưỡi kẹp gấp, đơn cực	Lưỡi kẹp gấp, đơn cực - Phần hàm dụng cụ dài 14 - 26 mm - Hàm hoạt động đơn, nhiều răng nhỏ - Chiều rộng 4.8-5 mm - Không gây tổn thương.	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Cỡ 5 mm, chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE		
15.	Lưỡi kẹp phẫu tích, đơn cực	Lưỡi kẹp phẫu tích, đơn cực: - Phần hàm dụng cụ dài 21-22 mm - Hàm hoạt động kép - Cỡ 5 mm - Chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	2
16.	Lưỡi kẹp ruột, loại thẳng, đơn cực	Lưỡi kẹp ruột, loại thẳng, đơn cực: - Có cửa sổ quan sát - Hàm hoạt động kép - Hàm dài 35-37 mm - Cỡ 5 mm, chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
17.	Lưỡi kẹp ruột, loại cong, đơn cực	Lưỡi kẹp ruột, loại cong, đơn cực: - Dáng mảnh, không gây chấn thương - Có cửa sổ quan sát - Hàm dạng cong, tác động đơn - Cỡ 5 mm, dài 27-31 mm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	2
18.	Lưỡi kẹp, đơn cực	Lưỡi kẹp, đơn cực: - Phần hàm dụng cụ dài 24 mm - Hàm hoạt động kép, có cửa sổ quan sát, không gây tổn thương. - Cỡ 5 mm, chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
19.	Lưỡi kéo cong, đơn cực	Lưỡi kéo cong, đơn cực: - Phần hàm dụng cụ dài 18-20 mm - Hàm hoạt động kép, lưỡi có răng cưa, dạng thìa, cong - Cỡ 5 mm, chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
20.	Tay cầm, lưỡng cực	Tay cầm, lưỡng cực: - Dạng xò ngón - Có chân cắm đốt điện lưỡng cực Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
21.	Vỏ ngoài, lưỡng cực	Vỏ ngoài: - Cho dụng cụ lưỡng cực - Cỡ 5mm, chiều dài 31-33 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
22.	Lưỡi kẹp lưỡng cực	Lưỡi kẹp lưỡng cực: - Bao gồm vỏ trong lưỡng cực - Cỡ 5 mm - Chiều dài 31-33 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
23.	Điện cực phẫu tích và cầm máu	Điện cực phẫu tích và cầm máu: - Đầu hình chữ L - Vỏ bọc cách điện - Có chân cắm đốt điện đơn cực - Cỡ 5 mm, chiều dài 33-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
24.	Ống hút và tưới	Ống hút và tưới: - Có lỗ ở bên - Cỡ 5 mm, dài 36-43 cm - Kèm với tay cầm ống hút dính liền hoặc tháo rời Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
25.	Ống hút và tưới có van khóa	Ống hút và tưới: - Bề mặt chống lóa, có lỗ bên hông - Van khóa điều khiển bằng một tay - Cỡ 5mm, chiều dài 36-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
26.	Kìm kẹp kim	Kìm kẹp kim: - Cán nghiêng	Cái	2

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Hàm cong sang trái - Tay cầm có thể tháo rời - Kích thước 5 mm, dài 31-33 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE		
27.	Dây đốt điện cao tần đơn cực	Dây cao tần đơn cực: - Chân cắm tròn - Sử dụng với dao mổ điện cao tần model: VLFX8GEN, Hãng: Covidien LLC - Chiều dài ≥ 3 m Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
28.	Dây đốt điện cao tần lưỡng cực	Dây cao tần lưỡng cực: - Chân cắm đôi tròn - Sử dụng với dao mổ điện cao tần model: VLFX8GEN, Hãng: Covidien LLC - Chiều dài ≥ 3 m Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
29.	Bàn chải	Bàn chải: vệ sinh dụng cụ, dùng để cọ rửa hàm của dụng cụ	Cái	5
30.	Hộp ngâm khử khuẩn dụng cụ	Hộp ngâm khử khuẩn dụng cụ: - Dùng để ngâm khử khuẩn các dụng cụ: đơn cực, lưỡng cực, trocars các loại. - Bao gồm: Hộp đựng, Khay đục lỗ, và Nắp đậy - Chất liệu: thép không gỉ	Cái	2
31.	Hộp tiệt trùng và bảo quản ống soi	Hộp tiệt trùng và bảo quản ống soi: - Có nắp đậy - Đệm giữ ống soi bằng silicone - Dùng bảo quản ống nội soi cứng - Chất liệu: thép không gỉ Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
32.	Hộp tiệt trùng và bảo quản dụng cụ	Hộp tiệt trùng và bảo quản dụng cụ: - Có đục lỗ - Có nắp đậy - Có thảm silicone - Dùng để tiệt trùng và bảo quản các dụng cụ: đơn cực, lưỡng cực, trocars các loại. - Chất liệu: thép không gỉ Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

1.3. Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi béo phì

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Ống kính soi quang học 30 độ	Ống kính soi quang học 30 độ: - Đường kính 10 mm - Chiều dài làm việc 42-46 cm - Có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
2.	Tay cầm không khóa, đơn cực	Tay cầm không khóa: - Bằng nhựa, cách điện - Có chân cắm đốt điện đơn cực Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	4
3.	Vỏ ngoài, loại đơn cực	Vỏ ngoài - Bằng kim loại - Có bọc cách điện - Cỡ 5 mm - Dài 42-48 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	4
4.	Lưỡi kẹp gấp, đơn cực	Lưỡi kẹp gấp, đơn cực - Phần hàm dụng cụ dài 14-30 mm - Hàm hoạt động đơn, nhiều răng nhỏ - Chiều rộng 4.8-5 mm - Không gây tổn thương. - Cỡ 5 mm, chiều dài 42-43 cm	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE		
5.	Lưỡi kẹp phẫu tích, đơn cực	Lưỡi kẹp phẫu tích, đơn cực: - Phần hàm dụng cụ dài 21-22 mm - Hàm hoạt động kép - Cỡ 5 mm - Chiều dài 42-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
6.	Lưỡi kẹp ruột, loại thẳng, đơn cực	Lưỡi kẹp ruột, loại thẳng, đơn cực: - Có cửa sổ quan sát - Hàm hoạt động kép - Hàm dài 35-40 mm - Cỡ 5 mm, chiều dài 42-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
7.	Lưỡi kéo cong, đơn cực	Lưỡi kéo cong, đơn cực: - Phần hàm dụng cụ dài 19-22 mm - Hàm hoạt động kép, lưỡi có răng cưa, dạng thìa - Cỡ 5 mm, chiều dài 42-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
8.	Tay cầm, lưỡng cực	Tay cầm, lưỡng cực: - Dạng xỏ ngón - Có chân cầm đốt điện lưỡng cực Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
9.	Vỏ ngoài, lưỡng cực	Vỏ ngoài: - Cho dụng cụ lưỡng cực - Cỡ 5mm, chiều dài 42-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
10.	Lưỡi kẹp lưỡng cực	Lưỡi kẹp lưỡng cực: - Gồm vỏ trong lưỡng cực - Cỡ 5 mm - Chiều dài 42-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
11.	Điện cực phẫu tích và cầm máu	Điện cực phẫu tích và cầm máu: - Đầu hình chữ L - Vỏ bọc cách điện - Có chân cầm đốt điện đơn cực - Cỡ 5 mm, chiều dài 42-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
12.	Ống hút và tưới	Ống hút và tưới: - Có lỗ ở bên - Kích thước 5 mm, dài 42-43 cm - Kèm với tay cầm ống hút dính liền hoặc tháo rời Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
13.	Ống hút và tưới, bề mặt chống lóa	Ống hút và tưới: - Bề mặt chống lóa, có lỗ bên hông - Van khóa điều khiển bằng một tay - Cỡ 5mm, chiều dài 42-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
14.	Kìm kẹp kim, hàm thẳng	Kìm kẹp kim: - Hàm thẳng - Tay cầm dạng cong hình súng - Kích thước 5 mm, dài 42-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
15.	Kìm kẹp kim, hàm cong trái	Kìm kẹp kim: - Hàm cong sang trái - Tay cầm có thể tháo rời - Kích thước 5 mm, dài 42-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
16.	Hộp ngâm khử khuẩn dụng cụ	Hộp ngâm khử khuẩn dụng cụ: - Dùng để ngâm khử khuẩn các dụng cụ: đơn cực, lưỡng cực, trocars các loại. - Chất liệu: thép không gỉ	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		Bao gồm: Hộp đựng, Khay đục lỗ, và Nắp đáy		
17.	Hộp tiết trùng và bảo quản ống soi	Hộp tiết trùng và bảo quản ống soi: - Có khay đựng các bộ phận nhỏ - Đệm giữ ống soi bằng silicone - Dành cho ống soi có chiều dài làm việc lên đến 43 cm. - Chất liệu: thép không gỉ Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
18.	Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ	Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ: - Có đục lỗ - Có nắp đáy - Có thảm silicone - Dùng để tiết trùng và bảo quản các dụng cụ: đơn cực, lưỡng cực, trocars các loại. - Chất liệu: thép không gỉ Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

1.4. Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi tim

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Ống kính nội soi quang học 0 độ, đường kính 5 mm	Ống kính nội soi quang học 0 độ: - Dạng thẳng, tầm nhìn mở rộng - Đường kính 5 mm, dài 24-31 cm - Có thể hấp tiết trùng - Tích hợp truyền ánh sáng sợi quang. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
2.	Ống kính nội soi quang học 30 độ, đường kính 5 mm	Ống kính nội soi quang học 30 độ: - Dạng thẳng, tầm nhìn mở rộng - Đường kính 5 mm, dài 24-31 cm - Có thể hấp tiết trùng - Tích hợp truyền ánh sáng sợi quang. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
3.	Ống kính nội soi quang học 0 độ, đường kính 10 mm	Ống kính nội soi quang học 0 độ: - Đường kính 10 mm, dài 31-33 cm - Có thể hấp tiệt trùng - Tích hợp truyền ánh sáng sợi quang. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
4.	Ống kính nội soi quang học 30 độ, đường kính 10 mm	Ống kính nội soi quang học 30 độ: - Đường kính 10 mm, dài 31-33 cm - Có thể hấp tiệt trùng - Tích hợp truyền ánh sáng sợi quang. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
5.	Dây dẫn sáng	Dây dẫn sáng có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
6.	Trocar 10-11 mm, loại nhọn	Trocar trơn: - Sử dụng cho dụng cụ đường kính 10 mm - Chiều dài 10-11 cm - Đầu nhọn - Vỏ ngoài trơn có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	4
7.	Trocar 5-6mm, loại nhọn	Trocar trơn: - Sử dụng cho dụng cụ đường kính 5 mm - Chiều dài 5-6 cm - Đầu nhọn - Vỏ ngoài trơn có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	4
8.	Hàm kẹp	Hàm kẹp: - Có khớp cầu, lớn - Phạm vi kẹp đến đường kính 21mm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
9.	Chân đế có khớp nối	Chân đế có khớp nối: - Hình chữ L hoặc cánh tay giữ cơ học	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Có kẹp cơ học cho nhiều vị trí khớp nối - Có khớp nối - Có ổ cắm xoay kẹp trên bàn mổ Tiêu chuẩn ISO 13485		
10.	Hộp tiết trùng và bảo quản ống soi	Hộp tiết trùng và bảo quản ống soi: - Có khay đựng các bộ phận nhỏ - Đệm giữ ống soi bằng silicone - Chất liệu: thép không gỉ Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2
11.	Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ	Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ: - Có đục lỗ - Có nắp đậy - Có thảm silicone - Dùng để tiết trùng và bảo quản các dụng cụ: đơn cực, lưỡng cực, trocars các loại. - Chất liệu: thép không gỉ Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

2. HỆ THỐNG PHẪU THUẬT NỘI SOI 2D CÓ TÍNH NĂNG NHUỘM HUỖNH QUANG ICG VÀ BỘ DỤNG CỤ

2.1. Hệ thống phẫu thuật nội soi 2D có tính năng nhuộm huỳnh quang ICG

2.1.1. Cấu hình cung cấp cho 01 hệ thống:

- Bộ xử lý hình ảnh: 01 bộ
- Nguồn sáng: 01 cái
- Màn hình chuyên dụng: 01 cái
- Đầu camera: 01 cái
- Ống kính soi 2D, ICG: 01 cái
- Máy bơm khí CO2: 01 cái
- Xe đặt máy nội soi: 01 cái
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt + tiếng Anh: 01 bộ

2.1.2. Chỉ tiêu kỹ thuật:

Hệ thống phẫu thuật nội soi 2D với hình ảnh 4K, có tính năng nhuộm huỳnh quang ICG

Bộ xử lý hình ảnh

- Bộ xử lý kết nối được với camera 2D
- Cho ra hình ảnh 4K khi kết hợp với màn hình 4K và đầu camera 2D
- Chế độ cận hồng ngoại (NIR/ICG) cho hình ảnh huỳnh quang
- Ghi/chụp hình ảnh lên USB (tích hợp hoặc tách rời)
- Chụp hình với độ phân giải 4K ở định dạng JPEG,...
- Ghi Video với độ phân giải 4K ở định dạng MPEG-4,...
- Có chế độ tăng cường tương phản hoặc có khả năng điều chỉnh độ tương phản của ảnh
- Điều chỉnh cân bằng trắng
- Độ phân giải $\geq 3840 \times 2160$ pixel
- Cổng tín hiệu ra: DVI, SDI, ...
- Có ≥ 01 cổng USB
- Phóng đại $\geq 1.5x$, điều chỉnh được

Nguồn sáng

- Bóng đèn: LED
- Tuổi thọ bóng đèn: ≥ 10.000 giờ
- Điều chỉnh cường độ sáng tự động
- Tính năng tự kiểm tra và báo động khi có tình trạng quá nhiệt
- Nhiệt độ màu: $\geq 5600K$
- Có các tính năng báo động khi có lỗi xảy ra

Màn hình chuyên dụng

- Loại: màn hình y tế 2D
- Màn hình LCD, LED hoặc cao cấp hơn
- Độ phân giải: $\geq 3840 \times 2160$ pixel
- Kích thước: ≥ 30 inches
- Góc nhìn $\geq 178^\circ$
- Khoảng cách điểm ảnh $\leq (0,185 \text{ mm} \times 0,185 \text{ mm})$
- Tín hiệu đầu vào tối thiểu có DVI, SDI, HDMI, ...

Đầu camera

- Sử dụng cảm biến ảnh 4K, chip CMOS $\geq 1/3$ inches
- Hiển thị hình ảnh với độ phân giải $\geq 3840 \times 2160$ pixel

- Có ≥ 2 phím chức năng đầu camera
- Có chức năng bật/tắt nguồn sáng trên đầu camera
- Có tính năng chồng hình ảnh (Overlay): hình ảnh ánh sáng trắng thông thường được kết hợp với dữ liệu NIR/ICG để tạo ra hình ảnh lớp phủ.
- Đầu camera có thể ngâm hoặc tiệt trùng bằng khí gas/plasma
- Có đầu nối tích hợp để nối ống soi
- Có vòng điều chỉnh nét trực tiếp trên đầu camera

Ống kính soi 2D, ICG

- Hướng nhìn: 30 độ
- Đường kính: 10 mm
- Chiều dài: 31 cm ($\pm 5\%$)
- Có màng lọc huỳnh quang NIR/ICG
- Kèm dây dẫn sáng chuyên dụng

Máy bơm khí CO2

- Có chức năng làm ấm khí
- Việc bơm khí vào ổ bụng được điều chỉnh bằng điện tử và hoàn toàn tự động
- Có thể dùng bình gas CO2 ngay tại chỗ hoặc dùng khí CO2 trung tâm. Máy hiển thị thông tin khí CO2.
- Máy hiển thị tất cả các thông tin và báo động bằng âm thanh với mức âm thanh điều chỉnh được khi nguồn CO2 có sự cố
- Lưu lượng bơm: 0 - ≥ 50 lít/phút
- Áp lực bơm: ≤ 1 - ≥ 30 mmHg

Xe đặt máy nội soi

- Tích hợp ≥ 06 ổ cắm điện
- Có giá treo màn hình
- Bánh xe đôi, ≥ 2 bánh có khóa
- Giá treo ống soi
- Kệ đỡ máy

2.2. Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi tổng quát

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Ống kính soi quang học 30 độ	Ống kính soi quang học: - Hướng nhìn 30 độ - Đường kính 10 mm - Chiều dài làm việc 31 - 33 cm - Có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
2.	Dây dẫn sáng	Dây dẫn sáng có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
3.	Trocar 12 - 13.5mm	Trocar trơn: - Sử dụng với dụng cụ đường kính 12 mm - Đầu nhọn - Vỏ ngoài trơn có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Bộ	1
4.	Trocar 10 - 11mm, loại tù	Trocar trơn: - Sử dụng với dụng cụ đường kính 10 mm - Đầu tù - Vỏ ngoài trơn có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Bộ	2
5.	Trocar 10 - 11 mm, loại nhọn	Trocar trơn: - Sử dụng với dụng cụ đường kính 10 mm - Đầu nhọn - Vỏ ngoài trơn có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Bộ	1
6.	Trocar 5 - 6mm, loại nhọn	Trocar trơn: - Sử dụng với dụng cụ đường kính 5 mm - Đầu nhọn - Vỏ ngoài trơn có khóa + van trong Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Bộ	3

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
7.	Nút giảm dùng cho trocar	Nút giảm dùng cho trocar: - Đường kính giảm xuống 5 mm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	2
8.	Van trong cho trocar 12 - 13.5 mm	Van trong cho trocar 12 - 13.5 mm, vô trùng, dùng một lần Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	100
9.	Van trong cho trocar 10 - 11 mm	Van trong cho trocar 10-11 mm, vô trùng, dùng một lần Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	100
10.	Van trong cho trocar 5 - 6 mm	Van trong cho trocar 5-6 mm, vô trùng, dùng một lần Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	100
11.	Tay cầm không khóa, đơn cực	Tay cầm không khóa: - Bằng nhựa, cách điện - Có chân cắm đốt điện đơn cực Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	7
12.	Tay cầm có khóa, đơn cực	Tay cầm có khóa: - Bằng nhựa, cách điện - Có khóa - Có chân cắm đốt điện đơn cực Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
13.	Vỏ ngoài, loại đơn cực	Vỏ ngoài - Bằng kim loại - Có bọc cách điện - Cỡ 5 mm - Dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	8
14.	Lưỡi kẹp gấp, đơn cực	Lưỡi kẹp gấp, đơn cực - Phần hàm dụng cụ dài 14 - 26 mm - Hàm hoạt động đơn, nhiều răng nhỏ - Chiều rộng 4.8-5 mm - Không gây tổn thương.	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Cỡ 5 mm, chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE		
15.	Lưỡi kẹp phẫu tích, đơn cực	Lưỡi kẹp phẫu tích, đơn cực: - Phần hàm dụng cụ dài 21-22 mm - Hàm hoạt động kép - Cỡ 5 mm - Chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	2
16.	Lưỡi kẹp ruột, loại thẳng, đơn cực	Lưỡi kẹp ruột, loại thẳng, đơn cực: - Có cửa sổ quan sát - Hàm hoạt động kép - Hàm dài 35-37 mm - Cỡ 5 mm, chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
17.	Lưỡi kẹp ruột, loại cong, đơn cực	Lưỡi kẹp ruột, loại cong, đơn cực: - Dáng mảnh, không gây chấn thương - Có cửa sổ quan sát - Hàm dạng cong, tác động đơn - Cỡ 5 mm, dài 27-31 mm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	2
18.	Lưỡi kẹp, đơn cực	Lưỡi kẹp, đơn cực: - Phần hàm dụng cụ dài 24 mm - Hàm hoạt động kép, có cửa sổ quan sát, không gây tổn thương. - Cỡ 5 mm, chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
19.	Lưỡi kéo cong, đơn cực	Lưỡi kéo cong, đơn cực: - Phần hàm dụng cụ dài 18-20 mm - Hàm hoạt động kép, lưỡi có răng cưa, dạng thìa, cong - Cỡ 5 mm, chiều dài 31-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
20.	Tay cầm, lưỡng cực	Tay cầm, lưỡng cực: - Dạng xò ngón - Có chân cắm đốt điện lưỡng cực Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
21.	Vỏ ngoài, lưỡng cực	Vỏ ngoài: - Cho dụng cụ lưỡng cực - Cỡ 5mm, chiều dài 31-33 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
22.	Lưỡi kẹp lưỡng cực	Lưỡi kẹp lưỡng cực: - Bao gồm vỏ trong lưỡng cực - Cỡ 5 mm - Chiều dài 31-33 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
23.	Điện cực phẫu tích và cầm máu	Điện cực phẫu tích và cầm máu: - Đầu hình chữ L - Vỏ bọc cách điện - Có chân cắm đốt điện đơn cực - Cỡ 5 mm, chiều dài 33-36 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
24.	Ống hút và tưới	Ống hút và tưới: - Có lỗ ở bên - Cỡ 5 mm, dài 36-43 cm - Kèm với tay cầm ống hút dính liền hoặc tháo rời Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
25.	Ống hút và tưới có van khóa	Ống hút và tưới: - Bề mặt chống lóa, có lỗ bên hông - Van khóa điều khiển bằng một tay - Cỡ 5mm, chiều dài 36-43 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
26.	Kìm kẹp kim	Kìm kẹp kim: - Cán nghiêng	Cái	2

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Hàm cong sang trái - Tay cầm có thể tháo rời - Kích thước 5 mm, dài 31-33 cm Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE		
27.	Dây đốt điện cao tần đơn cực	Dây cao tần đơn cực: - Chân cắm tròn - Sử dụng với dao mổ điện cao tần model: VLFX8GEN, Hãng: Covidien LLC - Chiều dài ≥ 3 m Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1
28.	Dây đốt điện cao tần lưỡng cực	Dây cao tần lưỡng cực: - Chân cắm đôi tròn - Sử dụng với dao mổ điện cao tần model: VLFX8GEN, Hãng: Covidien LLC - Chiều dài ≥ 3 m Tiêu chuẩn ISO 13485 và CE	Cái	1
29.	Bàn chải	Bàn chải: vệ sinh dụng cụ, dùng để cọ rửa hàm của dụng cụ	Cái	5
30.	Hộp ngâm khử khuẩn dụng cụ	Hộp ngâm khử khuẩn dụng cụ: - Dùng để ngâm khử khuẩn các dụng cụ: đơn cực, lưỡng cực, trocars các loại. - Bao gồm: Hộp đựng, Khay đục lỗ, và Nắp đậy - Chất liệu: thép không gỉ	Cái	2
31.	Hộp tiệt trùng và bảo quản ống soi	Hộp tiệt trùng và bảo quản ống soi: - Có nắp đậy - Đệm giữ ống soi bằng silicone - Dùng bảo quản ống nội soi cứng - Chất liệu: thép không gỉ Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

TT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
32.	Hộp tiệt trùng và bảo quản dụng cụ	Hộp tiệt trùng và bảo quản dụng cụ: - Có đục lỗ - Có nắp đậy - Có thảm silicone - Dùng để tiệt trùng và bảo quản các dụng cụ: đơn cực, lưỡng cực, trocars các loại. - Chất liệu: thép không gỉ Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	1

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-.... của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật, thông số kỹ thuật	Model	Hãng/ Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã có VAT)	Thành tiền	Quyết định trúng thầu/ Hợp đồng tại các cơ sở y tế khác để chứng minh giá (nếu có)			Mã HS của hàng hóa	Ghi chú
										Số QĐ/ Hợp đồng	Ngày QĐ/ Hợp đồng	Giá trị		
		Đính kèm phụ lục												

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế khác, phí, lệ phí; chi phí vận chuyển và các chi phí khác liên quan đến việc vận chuyển đến điểm điểm lắp đặt, chi phí kiểm định, bảo hiểm, bảo hành, bảo trì trong thời gian bảo hành và chi phí chuyển giao công nghệ (nếu có);



BM: CVDĐT.03(1)



- Thời gian giao hàng: ...ngày kể từ thời điểm gửi đơn hàng của Bệnh viện;
- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (215 Hồng Bàng, phường 11, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh);
- Thời hạn bảo hành (nếu có): tháng tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu;
- Chi tiết phụ kiện (nếu có);
- Báo giá này có hiệu lực tháng kể từ ngày báo giá;
- Cam kết giá thấp nhất: Công ty cam kết giá cung cấp cho Bệnh viện là thấp nhất trên thị trường, trong trường hợp có giá bán thấp hơn cho đơn vị khác, công ty xin bồi hoàn giá trị phần chênh lệch;
- Hàng mới 100%, sản xuất theo tiêu chuẩn ISO/FDA/CE...;
- Cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ theo biên bản đính kèm.

Chân thành cảm ơn.

